

**DANH MỤC HÌNH THỨC THI CÁC HỌC PHẦN  
HỌC KÌ I NĂM HỌC 2025-2026**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2992/QĐ-ĐHLHN ngày 24 tháng 9 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Luật Hà Nội)

| STT                             | MÃ MÔN | HỌC PHẦN                                                                | SỐ TC | HÌNH THỨC THI<br>BỘ MÔN ĐĂNG KÝ |
|---------------------------------|--------|-------------------------------------------------------------------------|-------|---------------------------------|
| <b>K47 - Ngành Luật</b>         |        |                                                                         |       |                                 |
| 1                               | 010033 | Xây dựng văn bản pháp luật                                              | 2     | Thi viết                        |
| 2                               | 010036 | Luật hình sự 2                                                          | 2     | Thi viết                        |
| 3                               | 010040 | Luật dân sự 2                                                           | 2     | Vấn đáp                         |
| 4                               | 010043 | Luật thương mại 1                                                       | 3     | Vấn đáp                         |
| 5                               | 010046 | Luật tài chính                                                          | 3     | Vấn đáp                         |
| 6                               | 010048 | Công pháp quốc tế                                                       | 4     | Vấn đáp                         |
| 7                               | 010080 | Luật an sinh xã hội                                                     | 2     | Thi viết                        |
| 8                               | 010087 | Pháp luật kinh doanh bất động sản                                       | 2     | Vấn đáp                         |
| 9                               | 010088 | Pháp luật về thu hồi đất bồi thường và giải phóng mặt bằng              | 2     | Vấn đáp                         |
| 10                              | 010091 | Luật biển quốc tế hiện đại                                              | 3     | Thi viết                        |
| 11                              | 010093 | Pháp luật về điều ước quốc tế                                           | 2     | Thi viết                        |
| 12                              | 010096 | Pháp luật vận chuyển hàng không quốc tế                                 | 2     | Thi viết                        |
| 13                              | 010099 | Pháp luật Liên minh châu Âu                                             | 3     | Thi viết                        |
| 14                              | 010109 | Kỹ năng tư vấn pháp luật trong lĩnh vực lao động                        | 2     | Tiểu luận (online)              |
| 15                              | 010115 | Kỹ năng tham gia giải quyết các vụ án dân sự                            | 3     | Thi viết                        |
| 16                              | 010125 | Law on International Franchising (Luật nhượng quyền thương mại quốc tế) | 2     | Thi viết                        |
| 17                              | 010487 | Pháp luật về quản trị nhân sự                                           | 3     | Thi viết                        |
| 18                              | 010095 | Pháp luật vận chuyển hàng hải quốc tế                                   | 2     | Thi viết                        |
| 19                              | 010496 | Kỹ năng tư vấn pháp luật trong lĩnh vực đất đai                         | 3     | Thi viết                        |
| <b>K47 - Ngành Luật Kinh tế</b> |        |                                                                         |       |                                 |
| 1                               | 010038 | Luật tố tụng hình sự                                                    | 3     | Vấn đáp                         |
| 2                               | 010040 | Luật dân sự 2                                                           | 2     | Vấn đáp                         |
| 3                               | 010045 | Luật lao động                                                           | 3     | Thi viết                        |
| 4                               | 010052 | Luật học so sánh                                                        | 3     | Thi viết                        |
| 5                               | 010083 | Luật kinh doanh bảo hiểm                                                | 2     | Thi viết                        |
| 6                               | 010100 | Kỹ năng chung về tư vấn pháp luật                                       | 2     | Thi viết                        |
| 7                               | 010252 | Kinh tế vi mô                                                           | 3     | Thi viết                        |
| 8                               | 010256 | Công pháp quốc tế                                                       | 2     | Thi viết                        |
| 9                               | 010258 | Kinh tế học pháp luật                                                   | 3     | Thi viết                        |
| 10                              | 010265 | Pháp luật tài chính doanh nghiệp                                        | 2     | Thi viết                        |
| 11                              | 010266 | Quản lý tài sản trí tuệ trong doanh nghiệp                              | 3     | Thi viết                        |
| 12                              | 010267 | Luật chứng khoán                                                        | 3     | Thi viết                        |
| 13                              | 010269 | Kỹ năng đàm phán, soạn thảo hợp đồng trong hoạt động thương mại         | 2     | Thi viết                        |
| 14                              | 010270 | Kỹ năng tư vấn hợp đồng trong lao động                                  | 2     | Tiểu luận (online)              |
| 15                              | 010271 | Kỹ năng tư vấn pháp luật trong lĩnh vực bất động sản                    | 2     | Thi viết                        |
| 16                              | 010273 | Kỹ năng tư vấn pháp luật trong lĩnh vực thương mại                      | 2     | Thi viết                        |
| <b>K47 - Ngành Ngôn ngữ Anh</b> |        |                                                                         |       |                                 |
| 1                               | 010035 | Luật hình sự 1                                                          | 3     | Thi viết                        |
| 2                               | 010039 | Luật dân sự 1                                                           | 3     | Vấn đáp                         |
| 3                               | 010101 | Kỹ năng soạn thảo văn bản hành chính thông dụng                         | 2     | Thi viết                        |

| STT                                                              | MÃ MÔN | HỌC PHẦN                                                                                                                          | SỐ TC | HÌNH THỨC THI<br>BỘ MÔN ĐĂNG KÝ |
|------------------------------------------------------------------|--------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|---------------------------------|
| 4                                                                | 010380 | Biên dịch nâng cao                                                                                                                | 3     | Thi viết                        |
| 5                                                                | 010381 | Văn học Anh-Mỹ                                                                                                                    | 2     | Thi viết                        |
| 6                                                                | 010382 | Kỹ năng đàm phán (giảng dạy bằng tiếng Anh hoặc tiếng Việt)                                                                       | 2     | Thi viết                        |
| 7                                                                | 010383 | Tiếng Anh pháp lý nâng cao 2                                                                                                      | 2     | Trắc nghiệm chấm máy            |
| 8                                                                | 010384 | Tiếng Anh pháp lý nâng cao 3                                                                                                      | 2     | Trắc nghiệm chấm máy            |
| 9                                                                | 010392 | Fundamental civil rights in the modern world (Quyền dân sự cơ bản của người dân trong thế giới hiện đại) (học bằng tiếng Anh)     | 2     | Thi viết                        |
| 10                                                               | 010395 | Giao tiếp giao thoa văn hóa                                                                                                       | 3     | Thi viết                        |
| 11                                                               | 010499 | Tiếng Nga                                                                                                                         | 4     | Trắc nghiệm chấm máy            |
| <b>K47 - Ngành Luật Thương mại quốc tế</b>                       |        |                                                                                                                                   |       |                                 |
| 1                                                                | 010033 | Xây dựng văn bản pháp luật                                                                                                        | 2     | Thi viết                        |
| 2                                                                | 010045 | Luật lao động                                                                                                                     | 3     | Thi viết                        |
| 3                                                                | 010070 | Pháp luật về bảo đảm thực hiện nghĩa vụ                                                                                           | 2     | Vấn đáp                         |
| 4                                                                | 010074 | Luật thi hành án dân sự                                                                                                           | 3     | Thi viết                        |
| 5                                                                | 010298 | Tiếng Anh pháp lý nâng cao 2                                                                                                      | 3     | Trắc nghiệm chấm máy            |
| 6                                                                | 010303 | Chính sách và pháp luật kinh tế đối ngoại của Việt Nam                                                                            | 3     | Thi viết                        |
| 7                                                                | 010312 | Thanh toán quốc tế                                                                                                                | 3     | Trắc nghiệm chấm máy            |
| 8                                                                | 010315 | Quyền sở hữu trí tuệ trong thương mại điện tử                                                                                     | 2     | Thi viết                        |
| 9                                                                | 010484 | Trọng tài thương mại quốc tế                                                                                                      | 3     | Thi viết                        |
| <b>K47 - Ngành Luật Chất lượng cao</b>                           |        |                                                                                                                                   |       |                                 |
| 1                                                                | 010175 | Comparative Law (Luật học so sánh)                                                                                                | 3     | Thi viết                        |
| 2                                                                | 010181 | Fundamental civil rights in the modern world (Quyền dân sự cơ bản của người dân trong thế giới hiện đại)                          | 2     | Thi viết                        |
| 3                                                                | 010182 | International Criminal Law (Luật hình sự quốc tế)                                                                                 | 2     | Thi viết                        |
| 4                                                                | 010183 | Khoa học điều tra tội phạm                                                                                                        | 2     | Thi viết                        |
| 5                                                                | 010187 | Pháp luật về phòng chống tham nhũng                                                                                               | 2     | Thi viết                        |
| 6                                                                | 010196 | Comparative Contract Law (Luật hợp đồng so sánh)                                                                                  | 2     | Thi viết                        |
| 7                                                                | 010218 | WTO Law (Luật WTO)                                                                                                                | 2     | Trắc nghiệm chấm máy            |
| 8                                                                | 010219 | International Investment Law (Luật đầu tư quốc tế)                                                                                | 2     | Trắc nghiệm chấm máy            |
| 9                                                                | 010223 | Kỹ năng chung về tư vấn pháp luật                                                                                                 | 2     | Thi viết                        |
| 10                                                               | 010239 | Legal reasoning and legal writing for legal professionals (Kỹ năng lập luận và viết dành cho nghề luật)                           | 2     | Thi viết                        |
| 11                                                               | 010241 | Cases Studies and Analysis (Kỹ năng nghiên cứu và phân tích án lệ)                                                                | 2     | Thi viết                        |
| 12                                                               | 010243 | Moot Court Competition in International Trade and Business) Kỹ năng diễn án giả tưởng trong lĩnh vực pháp luật thương mại quốc tế | 2     | Thi viết                        |
| 13                                                               | 010585 | Thực tập chuyên môn                                                                                                               | 7     |                                 |
| <b>K47 - Luật Ngành Luật Liên kết với Đại học Arizona Hoa Kỳ</b> |        |                                                                                                                                   |       |                                 |
| 1                                                                | 010454 | Khoa học trái đất và sự sống                                                                                                      | 3     | Thi viết                        |
| 2                                                                | 010455 | Nhập môn sinh thái học                                                                                                            | 3     | Thi viết                        |
| 3                                                                | 010456 | Khoa học môi trường                                                                                                               | 3     | Thi viết                        |
| 4                                                                | 010469 | Khiêu vũ cơ bản                                                                                                                   | 3     | Thực hành                       |
| 5                                                                | 010473 | Business Organizations (Tổ chức doanh nghiệp)                                                                                     | 3     | Thi viết                        |
| <b>K48 - Ngành Luật</b>                                          |        |                                                                                                                                   |       |                                 |
| 1                                                                | 010033 | Xây dựng văn bản pháp luật                                                                                                        | 2     | Thi viết                        |
| 2                                                                | 010034 | Luật hành chính Việt Nam                                                                                                          | 4     | Vấn đáp                         |
| 3                                                                | 010035 | Luật hình sự 1                                                                                                                    | 3     | Thi viết                        |
| 4                                                                | 010038 | Luật tố tụng hình sự                                                                                                              | 3     | Vấn đáp                         |

| STT                                        | MÃ MÔN | HỌC PHẦN                                                        | SỐ TC | HÌNH THỨC THI<br>BỘ MÔN ĐĂNG KÝ |
|--------------------------------------------|--------|-----------------------------------------------------------------|-------|---------------------------------|
| 5                                          | 010042 | Luật tổ tụng dân sự                                             | 3     | Vấn đáp                         |
| 6                                          | 010045 | Luật lao động                                                   | 3     | Thi viết                        |
| 7                                          | 010057 | Đánh giá tác động chính sách trong xây dựng pháp luật           | 2     | Vấn đáp                         |
| 8                                          | 010072 | Luật bình đẳng giới                                             | 3     | Vấn đáp                         |
| 9                                          | 010077 | Pháp luật về trách nhiệm đối tượng ngoại nọp ương chuyên sâu    | 2     | Vấn đáp                         |
| 10                                         | 010104 | Kỹ năng tư vấn pháp luật trong lĩnh vực hình sự                 | 2     | Thi viết                        |
| 11                                         | 010106 | Kỹ năng tư vấn pháp luật trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình    | 2     | Thi viết                        |
| 12                                         | 010365 | Kỹ năng nghe HP2 (B2.2)                                         | 3     | Thi viết                        |
| 13                                         | 010366 | Kỹ năng nói HP2 (B2.2)                                          | 3     | Vấn đáp                         |
| 14                                         | 010367 | Kỹ năng đọc HP2 (B2.2)                                          | 3     | Thi viết                        |
| 15                                         | 010368 | Kỹ năng viết HP2 (B2.2)                                         | 3     | Thi viết                        |
| 16                                         | 010004 | Tư tưởng Hồ Chí Minh                                            | 2     | Trắc nghiệm chấm máy            |
| 17                                         | 010048 | Công pháp quốc tế                                               | 4     | Vấn đáp                         |
| 18                                         | 010049 | Tư pháp quốc tế                                                 | 4     | Thi viết                        |
| 19                                         | 010062 | Khoa học điều tra tội phạm                                      | 2     | Thi viết                        |
| 20                                         | 010063 | Thủ tục đặc biệt trong tố tụng hình sự                          | 2     | Thi viết                        |
| 21                                         | 010076 | Pháp luật về hợp đồng chuyên sâu                                | 3     | Vấn đáp                         |
| 22                                         | 010078 | Luật nhà ở                                                      | 2     | Vấn đáp                         |
| 23                                         | 010082 | Luật chứng khoán                                                | 2     | Thi viết                        |
| 24                                         | 010083 | Luật kinh doanh bảo hiểm                                        | 2     | Thi viết                        |
| 25                                         | 010101 | Kỹ năng soạn thảo văn bản hành chính thông dụng                 | 2     | Thi viết                        |
| 26                                         | 010107 | Kỹ năng tư vấn trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ                    | 2     | Thi viết                        |
| <b>K48 - Ngành Luật Kinh tế</b>            |        |                                                                 |       |                                 |
| 1                                          | 010005 | Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam                                  | 2     | Thi viết                        |
| 2                                          | 010029 | Nghề luật và phương pháp học ngành luật                         | 2     | Trắc nghiệm chấm máy            |
| 3                                          | 010070 | Pháp luật về bảo đảm thực hiện nghĩa vụ                         | 2     | Vấn đáp                         |
| 4                                          | 010081 | Luật ngân hàng                                                  | 3     | Vấn đáp                         |
| 5                                          | 010100 | Kỹ năng chung về tư vấn pháp luật                               | 2     | Thi viết                        |
| 6                                          | 010254 | Luật cạnh tranh                                                 | 3     | Thi viết                        |
| 7                                          | 010255 | Luật thương mại quốc tế                                         | 2     | Vấn đáp                         |
| 8                                          | 010264 | Hợp đồng trong hoạt động thương mại                             | 2     | Thi viết                        |
| 9                                          | 010268 | Luật bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng                           | 2     | Thi viết                        |
| 10                                         | 010269 | Kỹ năng đàm phán, soạn thảo hợp đồng trong hoạt động thương mại | 2     | Thi viết                        |
| <b>K48 - Ngành Ngôn ngữ Anh</b>            |        |                                                                 |       |                                 |
| 1                                          | 010277 | Tiếng Anh pháp lý cơ bản 2                                      | 3     | Trắc nghiệm chấm máy            |
| 2                                          | 010377 | Ngữ dụng học                                                    | 3     | Thi viết                        |
| 3                                          | 010378 | Biên dịch 2                                                     | 2     | Thi viết                        |
| 4                                          | 010379 | Phiên dịch                                                      | 2     | Thi viết                        |
| 5                                          | 010383 | Tiếng Anh pháp lý nâng cao 2                                    | 2     | Trắc nghiệm chấm máy            |
| 6                                          | 010498 | Tiếng Anh pháp lý nâng cao 1                                    | 3     | Trắc nghiệm chấm máy            |
| <b>K48 - Ngành Luật Thương mại quốc tế</b> |        |                                                                 |       |                                 |
| 1                                          | 010050 | Pháp luật cộng đồng ASEAN                                       | 2     | Thi viết                        |
| 2                                          | 010052 | Luật học so sánh                                                | 3     | Thi viết                        |
| 3                                          | 010288 | Luật tố tụng dân sự                                             | 2     | Vấn đáp                         |
| 4                                          | 010290 | Luật đầu tư quốc tế                                             | 3     | Thi viết                        |
| 5                                          | 010291 | Pháp luật về thương mại hàng hoá quốc tế                        | 2     | Trắc nghiệm chấm máy            |

| STT                                            | MÃ MÔN | HỌC PHẦN                                                                                                | SỐ TC | HÌNH THỨC THI<br>BỘ MÔN ĐĂNG KÝ |
|------------------------------------------------|--------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|---------------------------------|
| 6                                              | 010295 | Tập quán thương mại quốc tế                                                                             | 2     | Thi viết                        |
| 7                                              | 010297 | Tiếng Anh pháp lý nâng cao I                                                                            | 3     | Trắc nghiệm chấm máy            |
| 8                                              | 010300 | Pháp luật Liên minh châu Âu                                                                             | 2     | Thi viết                        |
| 9                                              | 010309 | Các cam kết hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam                                                       | 3     | Thi viết                        |
| 10                                             | 010483 | Pháp luật hải quan                                                                                      | 2     | Thi viết                        |
| <b>K48 - Ngành Luật Chất lượng cao</b>         |        |                                                                                                         |       |                                 |
| 1                                              | 010139 | Tiếng Anh nghe nói nâng cao                                                                             | 3     | Vấn đáp                         |
| 2                                              | 010163 | Luật sở hữu trí tuệ                                                                                     | 2     | Thi viết                        |
| 3                                              | 010165 | Luật tổ tụng dân sự                                                                                     | 3     | Vấn đáp                         |
| 4                                              | 010168 | Luật lao động                                                                                           | 3     | Thi viết                        |
| 5                                              | 010170 | Luật đất đai                                                                                            | 3     | Vấn đáp                         |
| 6                                              | 010171 | Public International Law (Công pháp quốc tế)                                                            | 4     | Thi viết                        |
| <b>K48 - Ngành Luật Kinh tế Chất lượng cao</b> |        |                                                                                                         |       |                                 |
| 1                                              | 010136 | Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam                                                                          | 2     | Thi viết                        |
| 2                                              | 010174 | International Trade & Business Law (Luật thương mại quốc tế)                                            | 3     | Trắc nghiệm chấm máy            |
| 3                                              | 010190 | Law on Security Devices (Pháp luật về bảo đảm thực hiện nghĩa vụ)                                       | 2     | Thi viết                        |
| 4                                              | 010200 | Luật an sinh xã hội                                                                                     | 2     | Thi viết                        |
| 5                                              | 010223 | Kỹ năng chung về tư vấn pháp luật                                                                       | 2     | Thi viết                        |
| 6                                              | 010239 | Legal reasoning and legal writing for legal professionals (Kỹ năng lập luận và viết dành cho nghề luật) | 2     | Thi viết                        |
| 7                                              | 010407 | Luật ngân hàng                                                                                          | 2     | Vấn đáp                         |
| 8                                              | 010408 | Luật cạnh tranh                                                                                         | 3     | Thi viết                        |
| 9                                              | 010415 | Law on Commercial Arbitration (Pháp luật về trọng tài thương mại)                                       | 2     | Thi viết                        |
| 10                                             | 010442 | Law on International Franchising (Luật nhượng quyền thương mại quốc tế)                                 | 2     | Thi viết                        |
| <b>K49 - Ngành Luật</b>                        |        |                                                                                                         |       |                                 |
| 1                                              | 010003 | Chủ nghĩa xã hội khoa học                                                                               | 2     | Thi viết                        |
| 2                                              | 010007 | Anh văn HP1                                                                                             | 3     | Trắc nghiệm chấm máy            |
| 3                                              | 010009 | Pháp văn HP1                                                                                            | 3     | Trắc nghiệm chấm máy            |
| 4                                              | 010010 | Trung văn HP1                                                                                           | 3     | Trắc nghiệm chấm máy            |
| 5                                              | 010014 | Anh văn HP2                                                                                             | 4     | Trắc nghiệm chấm máy            |
| 6                                              | 010015 | Nga văn HP2                                                                                             | 4     | Trắc nghiệm chấm máy            |
| 7                                              | 010016 | Pháp văn HP2                                                                                            | 4     | Trắc nghiệm chấm máy            |
| 8                                              | 010036 | Luật hình sự 2                                                                                          | 2     | Thi viết                        |
| 9                                              | 010040 | Luật dân sự 2                                                                                           | 2     | Vấn đáp                         |
| 10                                             | 010041 | Luật hôn nhân và gia đình                                                                               | 3     | Vấn đáp                         |
| 11                                             | 010043 | Luật thương mại I                                                                                       | 3     | Vấn đáp                         |
| 12                                             | 010052 | Luật học so sánh                                                                                        | 3     | Thi viết                        |
| 13                                             | 010064 | Tâm lý học tư pháp                                                                                      | 2     | Thi viết                        |
| 14                                             | 010065 | Tâm lý học tội phạm                                                                                     | 2     | Thi viết                        |
| 15                                             | 010066 | Pháp luật về phòng chống tham nhũng                                                                     | 2     | Thi viết                        |
| 16                                             | 010085 | Luật môi trường                                                                                         | 3     | Thi viết                        |
| 17                                             | 010100 | Kỹ năng chung về tư vấn pháp luật                                                                       | 2     | Thi viết                        |
| 18                                             | 010116 | Kỹ năng nghiên cứu và phân tích án lệ                                                                   | 2     | Thi viết                        |
| 19                                             | 010477 | Trung văn HP2                                                                                           | 4     | Trắc nghiệm chấm máy            |
| 20                                             | 010008 | Nga văn HP1                                                                                             | 3     | Trắc nghiệm chấm máy            |
| 21                                             | 010033 | Xây dựng văn bản pháp luật                                                                              | 2     | Thi viết                        |

| STT                                        | MÃ MÔN | HỌC PHẦN                                               | SỐ TC | HÌNH THỨC THI<br>BỘ MÔN ĐĂNG KÝ |
|--------------------------------------------|--------|--------------------------------------------------------|-------|---------------------------------|
| 22                                         | 010053 | Xây dựng lập luận pháp lý và viết trong hành nghề luật | 2     | Thi viết                        |
| 23                                         | 010056 | Luật tổ tụng hành chính                                | 2     | Thi viết                        |
| 24                                         | 010058 | Luật sư, công chứng, chứng thực                        | 2     | Thi viết                        |
| 25                                         | 010067 | Tư pháp đối với người chưa thành niên                  | 2     | Thi viết                        |
| 26                                         | 010244 | Giáo dục thể chất                                      | 3     | Thực hành                       |
| 27                                         | 010497 | Thanh tra, khiếu tố                                    | 2     | Thi viết                        |
| <b>K49 - Ngành Luật Kinh tế</b>            |        |                                                        |       |                                 |
| 1                                          | 010004 | Tư tưởng Hồ Chí Minh                                   | 2     | Trắc nghiệm chấm máy            |
| 2                                          | 010014 | Anh văn HP2                                            | 4     | Trắc nghiệm chấm máy            |
| 3                                          | 010015 | Nga văn HP2                                            | 4     | Trắc nghiệm chấm máy            |
| 4                                          | 010016 | Pháp văn HP2                                           | 4     | Trắc nghiệm chấm máy            |
| 5                                          | 010022 | Xã hội học pháp luật                                   | 2     | Thi viết                        |
| 6                                          | 010027 | Tâm lý đại cương                                       | 2     | Thi viết                        |
| 7                                          | 010028 | Logic học                                              | 2     | Thi viết                        |
| 8                                          | 010040 | Luật dân sự 2                                          | 2     | Vấn đáp                         |
| 9                                          | 010043 | Luật thương mại 1                                      | 3     | Vấn đáp                         |
| 10                                         | 010045 | Luật lao động                                          | 3     | Thi viết                        |
| 11                                         | 010244 | Giáo dục thể chất                                      | 3     | Thực hành                       |
| 12                                         | 010247 | Quản trị doanh nghiệp                                  | 2     | Thi viết                        |
| 13                                         | 010477 | Trung văn HP2                                          | 4     | Trắc nghiệm chấm máy            |
| <b>K49 - Ngành Luật Thương mại quốc tế</b> |        |                                                        |       |                                 |
| 1                                          | 010003 | Chủ nghĩa xã hội khoa học                              | 2     | Thi viết                        |
| 2                                          | 010244 | Giáo dục thể chất                                      | 3     | Thực hành                       |
| 3                                          | 010256 | Công pháp quốc tế                                      | 2     | Thi viết                        |
| 4                                          | 010257 | Tư pháp quốc tế                                        | 2     | Thi viết                        |
| 5                                          | 010277 | Tiếng Anh pháp lý cơ bản 2                             | 3     | Trắc nghiệm chấm máy            |
| 6                                          | 010282 | Đạo đức nghề luật                                      | 2     | Thi viết                        |
| 7                                          | 010285 | Luật thương mại                                        | 4     | Vấn đáp                         |
| 8                                          | 010287 | Luật hình sự                                           | 2     | Thi viết                        |
| <b>K49 - Ngành Ngôn ngữ Anh</b>            |        |                                                        |       |                                 |
| 1                                          | 010003 | Chủ nghĩa xã hội khoa học                              | 2     | Thi viết                        |
| 2                                          | 010004 | Tư tưởng Hồ Chí Minh                                   | 2     | Trắc nghiệm chấm máy            |
| 3                                          | 010276 | Tiếng Anh pháp lý cơ bản 1                             | 3     | Trắc nghiệm chấm máy            |
| 4                                          | 010365 | Kỹ năng nghe HP2 (B2.2)                                | 3     | Thi viết                        |
| 5                                          | 010366 | Kỹ năng nói HP2 (B2.2)                                 | 3     | Vấn đáp                         |
| 6                                          | 010367 | Kỹ năng đọc HP2 (B2.2)                                 | 3     | Thi viết                        |
| 7                                          | 010368 | Kỹ năng viết HP2 (B2.2)                                | 3     | Thi viết                        |
| <b>K50 - Ngành Luật</b>                    |        |                                                        |       |                                 |
| 1                                          | 010001 | Triết học Mác Lê-nin                                   | 3     | Thi viết                        |
| 2                                          | 010006 | Phương pháp điều tra xã hội học                        | 1     | Bài Tập nhóm                    |
| 3                                          | 010021 | Tin học                                                | 2     | Thi viết                        |
| 4                                          | 010030 | Lý luận chung về nhà nước và pháp luật                 | 4     | Vấn đáp                         |
| 5                                          | 010031 | Lịch sử nhà nước và pháp luật                          | 2     | Thi viết                        |
| 6                                          | 010032 | Luật hiến pháp Việt Nam                                | 4     | Vấn đáp                         |
| 6                                          | 010595 | Nghề luật và đạo đức nghề luật                         | 2     | Trắc nghiệm chấm máy            |
| <b>K50 - Ngành Luật Kinh tế</b>            |        |                                                        |       |                                 |
| 1                                          | 010001 | Triết học Mác Lê-nin                                   | 3     | Thi viết                        |

| STT                                            | MÃ MÔN | HỌC PHẦN                                                                | SỐ TC | HÌNH THỨC THI<br>BỘ MÔN ĐĂNG KÝ |
|------------------------------------------------|--------|-------------------------------------------------------------------------|-------|---------------------------------|
| 2                                              | 010021 | Tin học                                                                 | 2     | Thi viết                        |
| 3                                              | 010030 | Lý luận chung về nhà nước và pháp luật                                  | 4     | Vấn đáp                         |
| 4                                              | 010031 | Lịch sử nhà nước và pháp luật                                           | 2     | Thi viết                        |
| 5                                              | 010032 | Luật hiến pháp Việt Nam                                                 | 4     | Vấn đáp                         |
| 6                                              | 010595 | Nghề luật và đạo đức nghề luật                                          | 2     | Trắc nghiệm chấm máy            |
| <b>K50 - Ngành Luật Thương mại quốc tế</b>     |        |                                                                         |       |                                 |
| 1                                              | 010001 | Triết học Mác Lê-nin                                                    | 3     | Thi viết                        |
| 2                                              | 010021 | Tin học                                                                 | 2     | Thi viết                        |
| 3                                              | 010030 | Lý luận chung về nhà nước và pháp luật                                  | 4     | Vấn đáp                         |
| 4                                              | 010031 | Lịch sử nhà nước và pháp luật                                           | 2     | Thi viết                        |
| 5                                              | 010032 | Luật hiến pháp Việt Nam                                                 | 4     | Vấn đáp                         |
| 6                                              | 010595 | Nghề luật và đạo đức nghề luật                                          | 2     | Trắc nghiệm chấm máy            |
| <b>K50 - Ngành Ngôn ngữ Anh</b>                |        |                                                                         |       |                                 |
| 1                                              | 010001 | Triết học Mác Lê-nin                                                    | 3     | Thi viết                        |
| 2                                              | 010021 | Tin học                                                                 | 2     | Thi viết                        |
| 3                                              | 010026 | Đại cương văn hóa Việt Nam                                              | 2     | Thi viết                        |
| 4                                              | 010030 | Lý luận chung về nhà nước và pháp luật                                  | 4     | Vấn đáp                         |
| 5                                              | 010357 | Ngữ âm - Âm vị học tiếng Anh                                            | 2     | Trắc nghiệm chấm máy            |
| 6                                              | 010358 | Kỹ năng thuyết trình                                                    | 2     | Vấn đáp                         |
| <b>K50 - Ngành Luật Chất lượng cao</b>         |        |                                                                         |       |                                 |
| 1                                              | 010001 | Triết học Mác Lê-nin                                                    | 3     | Thi viết                        |
| 2                                              | 010006 | Phương pháp điều tra xã hội học                                         | 1     | Bài Tập nhóm                    |
| 3                                              | 010030 | Lý luận chung về nhà nước và pháp luật                                  | 4     | Vấn đáp                         |
| 4                                              | 010032 | Luật hiến pháp Việt Nam                                                 | 4     | Vấn đáp                         |
| 5                                              | 010138 | Tiếng Anh nâng cao                                                      | 3     | Trắc nghiệm chấm máy            |
| 6                                              | 010244 | Giáo dục thể chất                                                       | 3     | Thực hành                       |
| 7                                              | 010595 | Nghề luật và đạo đức nghề luật                                          | 2     | Trắc nghiệm chấm máy            |
| 8                                              | 010672 | Tin học nâng cao                                                        | 2     | Thi viết                        |
| <b>K50 - Ngành Luật Kinh tế Chất lượng cao</b> |        |                                                                         |       |                                 |
| 1                                              | 010001 | Triết học Mác Lê-nin                                                    | 3     | Thi viết                        |
| 2                                              | 010030 | Lý luận chung về nhà nước và pháp luật                                  | 4     | Vấn đáp                         |
| 3                                              | 010031 | Lịch sử nhà nước và pháp luật                                           | 2     | Thi viết                        |
| 4                                              | 010032 | Luật hiến pháp Việt Nam                                                 | 4     | Vấn đáp                         |
| 5                                              | 010244 | Giáo dục thể chất                                                       | 3     | Thực hành                       |
| 6                                              | 010617 | Tiếng Anh nâng cao                                                      | 3     | Trắc nghiệm chấm máy            |
| 7                                              | 010672 | Tin học nâng cao                                                        | 2     | Thi viết                        |
| <b>Khoá 22-VB2CQ - Ngành Luật - Lớp 22A</b>    |        |                                                                         |       |                                 |
| 1                                              | 010074 | Luật thi hành án dân sự                                                 | 3     | Vấn đáp                         |
| 2                                              | 010079 | Luật đầu tư                                                             | 2     | Vấn đáp                         |
| <b>Khoá 22-VB2CQ - Ngành Luật - Lớp 22B</b>    |        |                                                                         |       |                                 |
| 1                                              | 010052 | Luật học so sánh                                                        | 3     | Thi viết                        |
| 2                                              | 010070 | Pháp luật về bảo đảm thực hiện nghĩa vụ                                 | 2     | Vấn đáp                         |
| 3                                              | 010077 | Pháp luật về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng chuyên sâu | 2     | Vấn đáp                         |
| 4                                              | 010079 | Luật đầu tư                                                             | 2     | Vấn đáp                         |
| 5                                              | 010085 | Luật môi trường                                                         | 3     | Thi viết                        |
| 6                                              | 010087 | Pháp luật kinh doanh bất động sản                                       | 2     | Vấn đáp                         |
| 7                                              | 010227 | Kỹ năng tư vấn pháp luật trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình            | 2     | Vấn đáp                         |
| 8                                              | 010496 | Kỹ năng tư vấn pháp luật trong lĩnh vực đất đai                         | 3     | Thi viết                        |

| STT                                                | MÃ MÔN | HỌC PHẦN                                                     | SỐ TC | HÌNH THỨC THI<br>BỘ MÔN ĐĂNG KÝ |
|----------------------------------------------------|--------|--------------------------------------------------------------|-------|---------------------------------|
| <b>Khoá 22-VB2CQ - Ngành Luật - Lớp 22C</b>        |        |                                                              |       |                                 |
| 1                                                  | 010086 | Luật môi trường trong kinh doanh                             | 2     | Thi viết                        |
| 2                                                  | 010100 | Kỹ năng chung về tư vấn pháp luật                            | 2     | Thi viết                        |
| 3                                                  | 010101 | Kỹ năng soạn thảo văn bản hành chính thông dụng              | 2     | Thi viết                        |
| 4                                                  | 010112 | Kỹ năng đàm phán, soạn thảo và thực hiện hợp đồng            | 3     | Vấn đáp                         |
| 5                                                  | 010227 | Kỹ năng tư vấn pháp luật trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình | 2     | Vấn đáp                         |
| <b>Khoá 22-VB2CQ - Ngành Luật Kinh tế- Lớp 22D</b> |        |                                                              |       |                                 |
| 1                                                  | 010038 | Luật tố tụng hình sự                                         | 3     | Vấn đáp                         |
| 2                                                  | 010070 | Pháp luật về bảo đảm thực hiện nghĩa vụ                      | 2     | Vấn đáp                         |
| 3                                                  | 010074 | Luật thi hành án dân sự                                      | 3     | Vấn đáp                         |
| 4                                                  | 010090 | Pháp luật về quản trị nhân sự trong doanh nghiệp             | 3     | Thi viết                        |
| 5                                                  | 010100 | Kỹ năng chung về tư vấn pháp luật                            | 2     | Thi viết                        |
| 6                                                  | 010246 | Khóa luận tốt nghiệp                                         | 9     | Thi viết                        |
| 7                                                  | 010265 | Pháp luật tài chính doanh nghiệp                             | 2     | Thi viết                        |
| 8                                                  | 010267 | Luật chứng khoán                                             | 3     | Vấn đáp                         |
| 9                                                  | 010268 | Luật bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng                        | 2     | Vấn đáp                         |
| 10                                                 | 010271 | Kỹ năng tư vấn pháp luật trong lĩnh vực bất động sản         | 2     | Thi viết                        |
| 11                                                 | 010273 | Kỹ năng tư vấn pháp luật trong lĩnh vực thương mại           | 2     | Thi viết                        |
| <b>Khoá 22-VB2CQ - Ngành Luật Kinh tế- Lớp 22E</b> |        |                                                              |       |                                 |
| 1                                                  | 010074 | Luật thi hành án dân sự                                      | 3     | Vấn đáp                         |
| 2                                                  | 010265 | Pháp luật tài chính doanh nghiệp                             | 2     | Thi viết                        |
| 3                                                  | 010270 | Kỹ năng tư vấn hợp đồng trong lao động                       | 2     | Thi viết                        |
| 4                                                  | 010272 | Kỹ năng tư vấn pháp luật thuế                                | 2     | Thi viết                        |
| <b>Khoá 22-VB2CQ - Ngành Luật - Lớp 22F</b>        |        |                                                              |       |                                 |
| 1                                                  | 010049 | Tư pháp quốc tế                                              | 4     | Thi viết                        |
| 2                                                  | 010050 | Pháp luật cộng đồng ASEAN                                    | 2     | Vấn đáp                         |
| 3                                                  | 010051 | Luật thương mại quốc tế                                      | 3     | Vấn đáp                         |
| 4                                                  | 010058 | Luật sư, công chứng, chứng thực                              | 2     | Thi viết                        |
| 5                                                  | 010062 | Khoa học điều tra tội phạm                                   | 2     | Thi viết                        |
| 6                                                  | 010063 | Thủ tục đặc biệt trong tố tụng hình sự                       | 2     | Thi viết                        |
| 7                                                  | 010065 | Tâm lý học tội phạm                                          | 2     | Thi viết                        |
| 8                                                  | 010081 | Luật ngân hàng                                               | 3     | Vấn đáp                         |
| 9                                                  | 010100 | Kỹ năng chung về tư vấn pháp luật                            | 2     | Thi viết                        |
| <b>Khoá 22-VB2CQ - Ngành Luật Kinh tế- Lớp 22G</b> |        |                                                              |       |                                 |
| 1                                                  | 010042 | Luật tố tụng dân sự                                          | 3     | Vấn đáp                         |
| 2                                                  | 010074 | Luật thi hành án dân sự                                      | 3     | Vấn đáp                         |
| 3                                                  | 010081 | Luật ngân hàng                                               | 3     | Vấn đáp                         |
| 4                                                  | 010087 | Pháp luật kinh doanh bất động sản                            | 2     | Vấn đáp                         |
| 5                                                  | 010254 | Luật cạnh tranh                                              | 3     | Vấn đáp                         |
| 6                                                  | 010255 | Luật thương mại quốc tế                                      | 2     | Vấn đáp                         |
| 7                                                  | 010257 | Tư pháp quốc tế                                              | 2     | Thi viết                        |
| 8                                                  | 010267 | Luật chứng khoán                                             | 3     | Vấn đáp                         |
| <b>Khoá 22-VB2CQ - Ngành Luật - Lớp 22H</b>        |        |                                                              |       |                                 |
| 1                                                  | 010049 | Tư pháp quốc tế                                              | 4     | Thi viết                        |
| 2                                                  | 010050 | Pháp luật cộng đồng ASEAN                                    | 2     | Vấn đáp                         |
| 3                                                  | 010051 | Luật thương mại quốc tế                                      | 3     | Vấn đáp                         |
| 4                                                  | 010058 | Luật sư, công chứng, chứng thực                              | 2     | Thi viết                        |
| 5                                                  | 010062 | Khoa học điều tra tội phạm                                   | 2     | Thi viết                        |
| 6                                                  | 010065 | Tâm lý học tội phạm                                          | 2     | Thi viết                        |

| STT                                                   | MÃ MÔN | HỌC PHẦN                                                        | SỐ TC | HÌNH THỨC THI<br>BỘ MÔN ĐĂNG KÝ |
|-------------------------------------------------------|--------|-----------------------------------------------------------------|-------|---------------------------------|
| 7                                                     | 010087 | Pháp luật kinh doanh bất động sản                               | 2     | Vấn đáp                         |
| 8                                                     | 010115 | Kỹ năng tham gia giải quyết các vụ án dân sự                    | 3     | Vấn đáp                         |
| <b>Khoá 23 - VB2CQ - Ngành Luật - Lớp 23A</b>         |        |                                                                 |       |                                 |
| 1                                                     | 010029 | Nghề luật và phương pháp học ngành luật                         | 2     | Trắc nghiệm chấm máy            |
| 2                                                     | 010041 | Luật hôn nhân và gia đình                                       | 3     | Vấn đáp                         |
| 3                                                     | 010042 | Luật tố tụng dân sự                                             | 3     | Vấn đáp                         |
| 4                                                     | 010044 | Luật thương mại 2                                               | 2     | Vấn đáp                         |
| 5                                                     | 010045 | Luật lao động                                                   | 3     | Vấn đáp                         |
| 6                                                     | 010046 | Luật tài chính                                                  | 3     | Vấn đáp                         |
| 7                                                     | 010047 | Luật đất đai                                                    | 3     | Vấn đáp                         |
| <b>Khoá 23 - VB2CQ - Ngành Luật - Lớp 23B</b>         |        |                                                                 |       |                                 |
| 1                                                     | 010027 | Tâm lý đại cương                                                | 2     | Thi viết                        |
| 2                                                     | 010041 | Luật hôn nhân và gia đình                                       | 3     | Vấn đáp                         |
| 3                                                     | 010042 | Luật tố tụng dân sự                                             | 3     | Vấn đáp                         |
| 4                                                     | 010044 | Luật thương mại 2                                               | 2     | Vấn đáp                         |
| 5                                                     | 010045 | Luật lao động                                                   | 3     | Vấn đáp                         |
| 6                                                     | 010046 | Luật tài chính                                                  | 3     | Vấn đáp                         |
| 7                                                     | 010047 | Luật đất đai                                                    | 3     | Vấn đáp                         |
| 8                                                     | 010065 | Tâm lý học tội phạm                                             | 2     | Thi viết                        |
| <b>Khoá 23 - VB2CQ - Ngành Luật Kinh tế - Lớp 23C</b> |        |                                                                 |       |                                 |
| 1                                                     | 010044 | Luật thương mại 2                                               | 2     | Vấn đáp                         |
| 2                                                     | 010046 | Luật tài chính                                                  | 3     | Vấn đáp                         |
| 3                                                     | 010047 | Luật đất đai                                                    | 3     | Vấn đáp                         |
| 4                                                     | 010069 | Luật sở hữu trí tuệ                                             | 3     | Vấn đáp                         |
| 5                                                     | 010079 | Luật đầu tư                                                     | 2     | Vấn đáp                         |
| 6                                                     | 010080 | Luật an sinh xã hội                                             | 2     | Vấn đáp                         |
| 7                                                     | 010256 | Công pháp quốc tế                                               | 2     | Vấn đáp                         |
| 8                                                     | 010261 | Luật hôn nhân và gia đình                                       | 2     | Vấn đáp                         |
| 9                                                     | 010269 | Kỹ năng đàm phán, soạn thảo hợp đồng trong hoạt động thương mại | 2     | Thi viết                        |
| <b>Khoá 23 - VB2CQ - Ngành Luật Kinh tế - Lớp 23D</b> |        |                                                                 |       |                                 |
| 1                                                     | 010044 | Luật thương mại 2                                               | 2     | Vấn đáp                         |
| 2                                                     | 010046 | Luật tài chính                                                  | 3     | Vấn đáp                         |
| 3                                                     | 010047 | Luật đất đai                                                    | 3     | Vấn đáp                         |
| 4                                                     | 010069 | Luật sở hữu trí tuệ                                             | 3     | Vấn đáp                         |
| 5                                                     | 010079 | Luật đầu tư                                                     | 2     | Vấn đáp                         |
| 6                                                     | 010080 | Luật an sinh xã hội                                             | 2     | Vấn đáp                         |
| 7                                                     | 010256 | Công pháp quốc tế                                               | 2     | Vấn đáp                         |
| 8                                                     | 010261 | Luật hôn nhân và gia đình                                       | 2     | Vấn đáp                         |
| 9                                                     | 010269 | Kỹ năng đàm phán, soạn thảo hợp đồng trong hoạt động thương mại | 2     | Thi viết                        |
| <b>Khoá 23 - VB2CQ - Ngành Luật - Lớp 23E</b>         |        |                                                                 |       |                                 |
| 1                                                     | 010027 | Tâm lý đại cương                                                | 2     | Thi viết                        |
| 2                                                     | 010033 | Xây dựng văn bản pháp luật                                      | 2     | Thi viết                        |
| 3                                                     | 010036 | Luật hình sự 2                                                  | 2     | Vấn đáp                         |
| 4                                                     | 010037 | Tội phạm học                                                    | 2     | Vấn đáp                         |
| 5                                                     | 010038 | Luật tố tụng hình sự                                            | 3     | Vấn đáp                         |
| 6                                                     | 010040 | Luật dân sự 2                                                   | 2     | Vấn đáp                         |
| 7                                                     | 010043 | Luật thương mại 1                                               | 3     | Vấn đáp                         |

| STT                                                   | MÃ MÔN | HỌC PHẦN                               | SỐ TC | HÌNH THỨC THI<br>BỘ MÔN ĐĂNG KÝ |
|-------------------------------------------------------|--------|----------------------------------------|-------|---------------------------------|
| 8                                                     | 010048 | Công pháp quốc tế                      | 4     | Vấn đáp                         |
| <b>Khoá 23 - VB2CQ - Ngành Luật - Lớp 23F</b>         |        |                                        |       |                                 |
| 1                                                     | 010027 | Tâm lý đại cương                       | 2     | Thi viết                        |
| 2                                                     | 010033 | Xây dựng văn bản pháp luật             | 2     | Thi viết                        |
| 3                                                     | 010036 | Luật hình sự 2                         | 2     | Vấn đáp                         |
| 4                                                     | 010037 | Tội phạm học                           | 2     | Vấn đáp                         |
| 5                                                     | 010038 | Luật tổ tụng hình sự                   | 3     | Vấn đáp                         |
| 6                                                     | 010040 | Luật dân sự 2                          | 2     | Vấn đáp                         |
| 7                                                     | 010043 | Luật thương mại 1                      | 3     | Vấn đáp                         |
| 8                                                     | 010048 | Công pháp quốc tế                      | 4     | Vấn đáp                         |
| <b>Khoá 23 - VB2CQ - Ngành Luật Kinh tế - Lớp 23G</b> |        |                                        |       |                                 |
| 1                                                     | 010023 | Kinh tế vĩ mô                          | 2     | Thi viết                        |
| 2                                                     | 010027 | Tâm lý đại cương                       | 2     | Thi viết                        |
| 3                                                     | 010028 | Logic học                              | 2     | Thi viết                        |
| 4                                                     | 010040 | Luật dân sự 2                          | 2     | Vấn đáp                         |
| 5                                                     | 010043 | Luật thương mại 1                      | 3     | Vấn đáp                         |
| 6                                                     | 010045 | Luật lao động                          | 3     | Vấn đáp                         |
| 7                                                     | 010085 | Luật môi trường                        | 3     | Thi viết                        |
| 8                                                     | 010100 | Kỹ năng chung về tư vấn pháp luật      | 2     | Thi viết                        |
| 9                                                     | 010247 | Quản trị doanh nghiệp                  | 2     | Thi viết                        |
| 10                                                    | 010248 | Tài chính học                          | 2     | Thi viết                        |
| <b>Khoá 24 - VB2CQ - Ngành Luật - Lớp 24A</b>         |        |                                        |       |                                 |
| 1                                                     | 010006 | Phương pháp điều tra xã hội học        | 1     | Thi viết                        |
| 2                                                     | 010030 | Lý luận chung về nhà nước và pháp luật | 4     | Vấn đáp                         |
| 3                                                     | 010031 | Lịch sử nhà nước và pháp luật          | 2     | Thi viết                        |
| 4                                                     | 010032 | Luật hiến pháp Việt Nam                | 4     | Vấn đáp                         |
| 5                                                     | 010034 | Luật hành chính Việt Nam               | 4     | Vấn đáp                         |
| 6                                                     | 010035 | Luật hình sự 1                         | 3     | Vấn đáp                         |
| 7                                                     | 010039 | Luật dân sự 1                          | 3     | Vấn đáp                         |
| <b>Khoá 24 - VB2CQ - Ngành Luật - Lớp 24B</b>         |        |                                        |       |                                 |
| 1                                                     | 010006 | Phương pháp điều tra xã hội học        | 1     | Thi viết                        |
| 2                                                     | 010030 | Lý luận chung về nhà nước và pháp luật | 4     | Vấn đáp                         |
| 3                                                     | 010031 | Lịch sử nhà nước và pháp luật          | 2     | Thi viết                        |
| 4                                                     | 010032 | Luật hiến pháp Việt Nam                | 4     | Vấn đáp                         |
| 5                                                     | 010034 | Luật hành chính Việt Nam               | 4     | Vấn đáp                         |
| 6                                                     | 010035 | Luật hình sự 1                         | 3     | Vấn đáp                         |
| 7                                                     | 010039 | Luật dân sự 1                          | 3     | Vấn đáp                         |
| <b>Khoá 24 - VB2CQ - Ngành Luật - Lớp 24C</b>         |        |                                        |       |                                 |
| 1                                                     | 010006 | Phương pháp điều tra xã hội học        | 1     | Thi viết                        |
| 2                                                     | 010030 | Lý luận chung về nhà nước và pháp luật | 4     | Vấn đáp                         |
| 3                                                     | 010031 | Lịch sử nhà nước và pháp luật          | 2     | Thi viết                        |
| 4                                                     | 010032 | Luật hiến pháp Việt Nam                | 4     | Vấn đáp                         |
| 5                                                     | 010034 | Luật hành chính Việt Nam               | 4     | Vấn đáp                         |
| 6                                                     | 010035 | Luật hình sự 1                         | 3     | Vấn đáp                         |
| 7                                                     | 010039 | Luật dân sự 1                          | 3     | Vấn đáp                         |
| <b>Khoá 24 - VB2CQ - Ngành Luật Kinh tế - Lớp 24D</b> |        |                                        |       |                                 |

| STT                                                   | MÃ MÔN | HỌC PHẦN                                                         | SỐ TC | HÌNH THỨC THI<br>BỘ MÔN ĐĂNG KÝ |
|-------------------------------------------------------|--------|------------------------------------------------------------------|-------|---------------------------------|
| 1                                                     | 010030 | Lý luận chung về nhà nước và pháp luật                           | 4     | Vấn đáp                         |
| 2                                                     | 010031 | Lịch sử nhà nước và pháp luật                                    | 2     | Thi viết                        |
| 3                                                     | 010032 | Luật hiến pháp Việt Nam                                          | 4     | Vấn đáp                         |
| 4                                                     | 010034 | Luật hành chính Việt Nam                                         | 4     | Vấn đáp                         |
| 5                                                     | 010035 | Luật hình sự 1                                                   | 3     | Vấn đáp                         |
| 6                                                     | 010039 | Luật dân sự 1                                                    | 3     | Vấn đáp                         |
| 7                                                     | 010595 | Nghề luật và đạo đức nghề luật                                   | 2     | Thi viết                        |
| <b>Khoá 24 - VB2CQ - Ngành Luật Kinh tế - Lớp 24E</b> |        |                                                                  |       |                                 |
| 1                                                     | 010030 | Lý luận chung về nhà nước và pháp luật                           | 4     | Vấn đáp                         |
| 2                                                     | 010031 | Lịch sử nhà nước và pháp luật                                    | 2     | Thi viết                        |
| 3                                                     | 010032 | Luật hiến pháp Việt Nam                                          | 4     | Vấn đáp                         |
| 4                                                     | 010034 | Luật hành chính Việt Nam                                         | 4     | Vấn đáp                         |
| 5                                                     | 010035 | Luật hình sự 1                                                   | 3     | Vấn đáp                         |
| 6                                                     | 010039 | Luật dân sự 1                                                    | 3     | Vấn đáp                         |
| 7                                                     | 010595 | Nghề luật và đạo đức nghề luật                                   | 2     | Thi viết                        |
| <b>K24A VB1 - Ngành Luật</b>                          |        |                                                                  |       |                                 |
| 1                                                     | 010002 | Kinh tế chính trị Mác - Lênin                                    | 2     | Thi viết                        |
| 2                                                     | 010006 | Phương pháp điều tra xã hội học                                  | 1     | Thi viết                        |
| 3                                                     | 010007 | Anh văn HP1                                                      | 3     | Trắc nghiệm chấm máy            |
| 4                                                     | 010022 | Xã hội học pháp luật                                             | 2     | Thi viết                        |
| 5                                                     | 010024 | Quan hệ kinh tế quốc tế                                          | 2     | Thi viết                        |
| 6                                                     | 010054 | Tổ chức và hoạt động của Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân | 2     | Thi viết                        |
| 7                                                     | 010056 | Luật tổ tụng hành chính                                          | 2     | Thi viết                        |
| 8                                                     | 010089 | Pháp luật về người khuyết tật                                    | 2     | Thi viết                        |
| <b>K23A VB1 - Ngành Luật</b>                          |        |                                                                  |       |                                 |
| 1                                                     | 010036 | Luật hình sự 2                                                   | 2     | Thi viết                        |
| 2                                                     | 010040 | Luật dân sự 2                                                    | 2     | Thi viết                        |
| 3                                                     | 010041 | Luật hôn nhân và gia đình                                        | 3     | Thi viết                        |
| 4                                                     | 010043 | Luật thương mại 1                                                | 3     | Thi viết                        |
| 5                                                     | 010062 | Khoa học điều tra tội phạm                                       | 2     | Thi viết                        |
| 6                                                     | 010106 | Kỹ năng tư vấn pháp luật trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình     | 2     | Thi viết                        |
| <b>K23B VB1 - Ngành Luật</b>                          |        |                                                                  |       |                                 |
| 1                                                     | 010052 | Luật học so sánh                                                 | 3     | Thi viết                        |
| 2                                                     | 010039 | Luật dân sự 1                                                    | 3     | Thi viết                        |
| 3                                                     | 010004 | Tư tưởng Hồ Chí Minh                                             | 2     | Thi viết                        |
| 4                                                     | 010005 | Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam                                   | 2     | Thi viết                        |
| 5                                                     | 010033 | Xây dựng văn bản pháp luật                                       | 2     | Thi viết                        |
| 6                                                     | 010035 | Luật hình sự 1                                                   | 3     | Thi viết                        |
| <b>K22A VB1 - Ngành Luật</b>                          |        |                                                                  |       |                                 |
| 1                                                     | 010042 | Luật tố tụng dân sự                                              | 3     | Thi viết                        |
| 2                                                     | 010089 | Pháp luật về người khuyết tật                                    | 2     | Thi viết                        |
| 3                                                     | 010045 | Luật lao động                                                    | 3     | Thi viết                        |
| 4                                                     | 010046 | Luật tài chính                                                   | 3     | Thi viết                        |
| 5                                                     | 010047 | Luật đất đai                                                     | 3     | Thi viết                        |
| <b>K22B VB1 - Ngành Luật</b>                          |        |                                                                  |       |                                 |
| 1                                                     | 010048 | Công pháp quốc tế                                                | 4     | Thi viết                        |
| 2                                                     | 010062 | Khoa học điều tra tội phạm                                       | 2     | Thi viết                        |
| 3                                                     | 010037 | Tội phạm học                                                     | 2     | Thi viết                        |
| 4                                                     | 010038 | Luật tố tụng hình sự                                             | 3     | Thi viết                        |

| STT                                       | MÃ MÔN | HỌC PHẦN                                                          | SỐ TC | HÌNH THỨC THI<br>BỘ MÔN ĐĂNG KÝ |
|-------------------------------------------|--------|-------------------------------------------------------------------|-------|---------------------------------|
| 5                                         | 010044 | Luật thương mại 2                                                 | 2     | Thi viết                        |
| <b>K21B VB1 - Ngành Luật</b>              |        |                                                                   |       |                                 |
| 1                                         | 010073 | Thủ tục đặc biệt trong tố tụng dân sự                             | 2     | Thi viết                        |
| 2                                         | 010075 | Pháp luật về quyền nhân thân                                      | 2     | Thi viết                        |
| 3                                         | 010108 | Kỹ năng tư vấn pháp luật trong lĩnh vực thương mại                | 3     | Thi viết                        |
| 4                                         | 010115 | Kỹ năng tham gia giải quyết các vụ án dân sự                      | 3     | Thi viết                        |
| <b>K6 VB1 Than Khoáng sản- Ngành Luật</b> |        |                                                                   |       |                                 |
| 1                                         | 010067 | Tư pháp đối với người chưa thành niên                             | 2     | Thi viết                        |
| 2                                         | 010073 | Thủ tục đặc biệt trong tố tụng dân sự                             | 2     | Thi viết                        |
| 3                                         | 010109 | Kỹ năng tư vấn pháp luật trong lĩnh vực lao động                  | 2     | Thi viết                        |
| <b>K7 VB1 Tây Ninh - Ngành Luật</b>       |        |                                                                   |       |                                 |
| 1                                         | 010078 | Luật nhà ở                                                        | 2     | Thi viết                        |
| 2                                         | 010058 | Luật sư, công chứng, chứng thực                                   | 2     | Thi viết                        |
| 3                                         | 010496 | Kỹ năng tư vấn pháp luật trong lĩnh vực đất đai                   | 3     | Thi viết                        |
| <b>K22B VB2 - Ngành Luật</b>              |        |                                                                   |       |                                 |
| 1                                         | 010112 | Kỹ năng đàm phán, soạn thảo và thực hiện hợp đồng                 | 3     | Thi viết                        |
| 2                                         | 010087 | Pháp luật kinh doanh bất động sản                                 | 2     | Thi viết                        |
| 3                                         | 000408 | Pháp luật về quản trị nhân sự                                     | 3     | Thi viết                        |
| <b>K10 VB2 Nguyễn Văn Cừ - Ngành Luật</b> |        |                                                                   |       |                                 |
| 1                                         | 010102 | Kỹ năng thẩm định, thẩm tra văn bản quy phạm pháp luật            | 2     | Thi viết                        |
| 2                                         | 010066 | Pháp luật về phòng chống tham nhũng                               | 2     | Thi viết                        |
| 3                                         | 010106 | Kỹ năng tư vấn pháp luật trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình      | 2     | Thi viết                        |
| 4                                         | 010072 | Luật bình đẳng giới                                               | 3     | Thi viết                        |
| 5                                         | 010104 | Kỹ năng tư vấn pháp luật trong lĩnh vực hình sự                   | 2     | Thi viết                        |
| <b>K24A VB2 - Ngành Luật</b>              |        |                                                                   |       |                                 |
| 1                                         | 010037 | Tội phạm học                                                      | 2     | Vấn đáp                         |
| 2                                         | 010038 | Luật tố tụng hình sự                                              | 3     | Thi viết                        |
| 3                                         | 010040 | Luật dân sự 2                                                     | 2     | Thi viết                        |
| 4                                         | 010044 | Luật thương mại 2                                                 | 2     | Thi viết                        |
| 5                                         | 010049 | Tư pháp quốc tế                                                   | 4     | Thi viết                        |
| 6                                         | 010050 | Pháp luật cộng đồng ASEAN                                         | 2     | Thi viết                        |
| <b>K24B VB2 - Ngành Luật</b>              |        |                                                                   |       |                                 |
| 1                                         | 010022 | Xã hội học pháp luật                                              | 2     | Thi viết                        |
| 2                                         | 010026 | Đại cương văn hóa Việt Nam                                        | 2     | Thi viết                        |
| 3                                         | 010033 | Xây dựng văn bản pháp luật                                        | 2     | Thi viết                        |
| 4                                         | 010036 | Luật hình sự 2                                                    | 2     | Thi viết                        |
| 5                                         | 010039 | Luật dân sự 1                                                     | 3     | Thi viết                        |
| 6                                         | 010043 | Luật thương mại 1                                                 | 3     | Thi viết                        |
| 7                                         | 010048 | Công pháp quốc tế                                                 | 4     | Thi viết                        |
| 8                                         | 010054 | Tổ chức và hoạt động của Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân  | 2     | Thi viết                        |
| <b>K25A VB1 - Ngành Luật</b>              |        |                                                                   |       |                                 |
| 1                                         | 010001 | Triết học Mác Lê-nin                                              | 3     | Thi viết                        |
| 2                                         | 010031 | Lịch sử nhà nước, pháp luật và các học thuyết chính trị - pháp lý | 2     | Thi viết                        |
| 3                                         | 010030 | Lý luận về nhà nước và pháp luật                                  | 4     | Thi viết                        |
| 4                                         | 010021 | Tin học                                                           | 2     | Thi viết                        |
| <b>K25B VB2 - Ngành Luật</b>              |        |                                                                   |       |                                 |

| STT                                                  | MÃ MÔN | HỌC PHẦN                                                          | SỐ TC | HÌNH THỨC THI<br>BỘ MÔN ĐĂNG KÝ |
|------------------------------------------------------|--------|-------------------------------------------------------------------|-------|---------------------------------|
| 1                                                    | 010031 | Lịch sử nhà nước, pháp luật và các học thuyết chính trị - pháp lý | 2     | Thi viết                        |
| 2                                                    | 010030 | Lý luận về nhà nước và pháp luật                                  | 4     | Thi viết                        |
| 3                                                    | 010032 | Luật hiến pháp Việt Nam                                           | 4     | Thi viết                        |
| 4                                                    | 010034 | Luật hành chính và tổ tụng hành chính                             | 4     | Thi viết                        |
| 5                                                    | 010006 | Phương pháp điều tra xã hội học                                   | 1     | Thi viết                        |
| <b>K7 VB2 Hải Dương - Ngành Luật</b>                 |        |                                                                   |       |                                 |
| 1                                                    | 010028 | Logic học                                                         | 2     | Thi viết                        |
| 2                                                    | 010033 | Xây dựng văn bản pháp luật                                        | 2     | Thi viết                        |
| 3                                                    | 010036 | Luật hình sự 2                                                    | 2     | Thi viết                        |
| 4                                                    | 010043 | Luật thương mại 1                                                 | 3     | Thi viết                        |
| 5                                                    | 010048 | Công pháp quốc tế                                                 | 4     | Thi viết                        |
| 6                                                    | 010089 | Pháp luật về người khuyết tật                                     | 2     | Thi viết                        |
| <b>K23A VB2 - Ngành Luật</b>                         |        |                                                                   |       |                                 |
| 1                                                    | 010051 | Luật thương mại quốc tế                                           | 3     | Thi viết                        |
| 2                                                    | 010068 | Luật thi hành án hình sự                                          | 3     | Thi viết                        |
| 3                                                    | 010070 | Pháp luật về bảo đảm thực hiện nghĩa vụ                           | 2     | Thi viết                        |
| 4                                                    | 010081 | Luật ngân hàng                                                    | 3     | Thi viết                        |
| 5                                                    | 010055 | Luật hiến pháp nước ngoài                                         | 2     | Thi viết                        |
| 6                                                    | 010072 | Luật bình đẳng giới                                               | 3     | Thi viết                        |
| 7                                                    | 010058 | Luật sư, công chứng, chứng thực                                   | 2     | Thi viết                        |
| <b>K23B VB2 - Ngành Luật</b>                         |        |                                                                   |       |                                 |
| 1                                                    | 010046 | Luật tài chính                                                    | 3     | Thi viết                        |
| 2                                                    | 010042 | Luật tổ tụng dân sự                                               | 3     | Thi viết                        |
| 3                                                    | 010045 | Luật lao động                                                     | 3     | Thi viết                        |
| 4                                                    | 010497 | Thanh tra, khiếu tố                                               | 2     | Thi viết                        |
| 5                                                    | 010108 | Kỹ năng tư vấn pháp luật trong lĩnh vực thương mại                | 3     | Thi viết                        |
| 6                                                    | 010047 | Luật đất đai                                                      | 3     | Thi viết                        |
| 7                                                    | 010068 | Luật thi hành án hình sự                                          | 3     | Thi viết                        |
| <b>K16 VB2 Trung tâm GDTX Hải Phòng - Ngành Luật</b> |        |                                                                   |       |                                 |
| 1                                                    | 010037 | Tội phạm học                                                      | 2     | Thi viết                        |
| 2                                                    | 010104 | Kỹ năng tư vấn pháp luật trong lĩnh vực hình sự                   | 2     | Thi viết                        |
| 3                                                    | 010106 | Kỹ năng tư vấn pháp luật trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình      | 2     | Thi viết                        |
| 4                                                    | 010067 | Tư pháp đối với người chưa thành niên                             | 2     | Thi viết                        |
| 5                                                    | 010072 | Luật bình đẳng giới                                               | 3     | Thi viết                        |
| 6                                                    | 010074 | Luật thi hành án dân sự                                           | 3     | Thi viết                        |
| 7                                                    | 010051 | Luật thương mại quốc tế                                           | 3     | Thi viết                        |
| <b>K1 VB2 CĐKTCNHN - Ngành Luật</b>                  |        |                                                                   |       |                                 |
| 1                                                    | 010081 | Luật ngân hàng                                                    | 3     | Thi viết                        |
| 2                                                    | 010109 | Kỹ năng tư vấn pháp luật trong lĩnh vực lao động                  | 2     | Thi viết                        |
| 3                                                    | 010067 | Tư pháp đối với người chưa thành niên                             | 2     | Thi viết                        |
| 4                                                    | 010097 | Pháp luật về trọng tài thương mại                                 | 3     | Thi viết                        |
| 5                                                    | 010051 | Luật thương mại quốc tế                                           | 3     | Thi viết                        |
| 6                                                    | 010072 | Luật bình đẳng giới                                               | 3     | Thi viết                        |
| 7                                                    | 010069 | Luật sở hữu trí tuệ                                               | 3     | Thi viết                        |
| <b>K9 VB2 Vĩnh Phúc - Ngành Luật</b>                 |        |                                                                   |       |                                 |
| 1                                                    | 010065 | Tâm lý học tội phạm                                               | 2     | Thi viết                        |
| 2                                                    | 010087 | Pháp luật kinh doanh bất động sản                                 | 2     | Thi viết                        |
| 3                                                    | 010069 | Luật sở hữu trí tuệ                                               | 3     | Thi viết                        |
| 4                                                    | 010106 | Kỹ năng tư vấn pháp luật trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình      | 2     | Thi viết                        |

| STT                                          | MÃ MÔN | HỌC PHẦN                                                         | SỐ TC | HÌNH THỨC THI<br>BỘ MÔN ĐĂNG KÝ |
|----------------------------------------------|--------|------------------------------------------------------------------|-------|---------------------------------|
| 5                                            | 010085 | Luật môi trường                                                  | 3     | Thi viết                        |
| 6                                            | 010051 | Luật thương mại quốc tế                                          | 3     | Thi viết                        |
| 7                                            | 010091 | Luật biển quốc tế hiện đại                                       | 3     | Thi viết                        |
| <b>K10 VB2 Than Khoáng sản - Ngành Luật</b>  |        |                                                                  |       |                                 |
| 1                                            | 010497 | Thanh tra, khiếu tố                                              | 2     | Thi viết                        |
| 2                                            | 010064 | Tâm lý học tư pháp                                               | 2     | Thi viết                        |
| 3                                            | 010087 | Pháp luật kinh doanh bất động sản                                | 2     | Thi viết                        |
| 4                                            | 010082 | Luật chứng khoán                                                 | 2     | Thi viết                        |
| 5                                            | 010051 | Luật thương mại quốc tế                                          | 3     | Thi viết                        |
| 6                                            | 010054 | Tổ chức và hoạt động của Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân | 2     | Thi viết                        |
| 7                                            | 010106 | Kỹ năng tư vấn pháp luật trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình     | 2     | Thi viết                        |
| 8                                            | 010076 | Pháp luật về hợp đồng chuyên sâu                                 | 3     | Thi viết                        |
| 9                                            | 010074 | Luật thi hành án dân sự                                          | 3     | Thi viết                        |
| <b>K5 VB2 Hải Dương - Ngành Luật</b>         |        |                                                                  |       |                                 |
| 1                                            | 010100 | Kỹ năng chung về tư vấn pháp luật                                | 2     | Thi viết                        |
| 2                                            | 010087 | Pháp luật kinh doanh bất động sản                                | 2     | Thi viết                        |
| 3                                            | 010080 | Luật an sinh xã hội                                              | 2     | Thi viết                        |
| 4                                            | 010101 | Kỹ năng soạn thảo văn bản hành chính thông dụng                  | 2     | Thi viết                        |
| 5                                            | 010051 | Luật thương mại quốc tế                                          | 3     | Thi viết                        |
| 6                                            | 010106 | Kỹ năng tư vấn pháp luật trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình     | 2     | Thi viết                        |
| <b>K6 VB2 Hải Dương - Ngành Luật</b>         |        |                                                                  |       |                                 |
| 1                                            | 010089 | Pháp luật về người khuyết tật                                    | 2     | Thi viết                        |
| 2                                            | 010075 | Pháp luật về quyền nhân thân                                     | 2     | Thi viết                        |
| 3                                            | 010081 | Luật ngân hàng                                                   | 3     | Thi viết                        |
| 4                                            | 010058 | Luật sư, công chứng, chứng thực                                  | 2     | Thi viết                        |
| 5                                            | 010062 | Khoa học điều tra tội phạm                                       | 2     | Thi viết                        |
| 6                                            | 010092 | Pháp luật Quốc tế và pháp luật Việt Nam về quyền con người       | 3     | Thi viết                        |
| 7                                            | 010051 | Luật thương mại quốc tế                                          | 3     | Thi viết                        |
| <b>K1 VB2 Đại học Hải Dương - Ngành Luật</b> |        |                                                                  |       |                                 |
| 1                                            | 010037 | Tội phạm học                                                     | 2     | Thi viết                        |
| 2                                            | 010038 | Luật tố tụng hình sự                                             | 3     | Thi viết                        |
| 3                                            | 010040 | Luật dân sự 2                                                    | 2     | Thi viết                        |
| 4                                            | 010041 | Luật hôn nhân và gia đình                                        | 3     | Thi viết                        |
| 5                                            | 010044 | Luật thương mại 2                                                | 2     | Thi viết                        |
| 6                                            | 010049 | Tư pháp quốc tế                                                  | 4     | Thi viết                        |
| 7                                            | 010050 | Pháp luật cộng đồng ASEAN                                        | 2     | Thi viết                        |
| <b>K18 VB2 Hải Phòng - Ngành Luật</b>        |        |                                                                  |       |                                 |
| 1                                            | 010037 | Tội phạm học                                                     | 2     | Thi viết                        |
| 2                                            | 010038 | Luật tố tụng hình sự                                             | 3     | Thi viết                        |
| 3                                            | 010040 | Luật dân sự 2                                                    | 2     | Thi viết                        |
| 4                                            | 010041 | Luật hôn nhân và gia đình                                        | 3     | Thi viết                        |
| 5                                            | 010044 | Luật thương mại 2                                                | 2     | Thi viết                        |
| 6                                            | 010049 | Tư pháp quốc tế                                                  | 4     | Thi viết                        |
| 7                                            | 010050 | Pháp luật cộng đồng ASEAN                                        | 2     | Thi viết                        |
| <b>K2 VB2 CĐKTCNHN - Ngành Luật</b>          |        |                                                                  |       |                                 |
| 1                                            | 010037 | Tội phạm học                                                     | 2     | Thi viết                        |
| 2                                            | 010038 | Luật tố tụng hình sự                                             | 3     | Thi viết                        |
| 3                                            | 010040 | Luật dân sự 2                                                    | 2     | Thi viết                        |

| STT                                   | MÃ MÔN | HỌC PHẦN                                                         | SỐ TC | HÌNH THỨC THI<br>BỘ MÔN ĐĂNG KÝ |
|---------------------------------------|--------|------------------------------------------------------------------|-------|---------------------------------|
| 4                                     | 010041 | Luật hôn nhân và gia đình                                        | 3     | Thi viết                        |
| 5                                     | 010044 | Luật thương mại 2                                                | 2     | Thi viết                        |
| 6                                     | 010049 | Tư pháp quốc tế                                                  | 4     | Thi viết                        |
| 7                                     | 010050 | Pháp luật cộng đồng ASEAN                                        | 2     | Thi viết                        |
| <b>K17 VB2 Hải Phòng - Ngành Luật</b> |        |                                                                  |       |                                 |
| 1                                     | 010042 | Luật tổ tụng dân sự                                              | 3     | Thi viết                        |
| 2                                     | 010045 | Luật lao động                                                    | 3     | Thi viết                        |
| 3                                     | 010046 | Luật tài chính                                                   | 3     | Thi viết                        |
| 4                                     | 010047 | Luật đất đai                                                     | 3     | Thi viết                        |
| 5                                     | 010056 | Luật tổ tụng hành chính                                          | 2     | Thi viết                        |
| 6                                     | 010062 | Khoa học điều tra tội phạm                                       | 2     | Thi viết                        |
| 7                                     | 010078 | Luật nhà ở                                                       | 2     | Thi viết                        |
| 8                                     | 010079 | Luật đầu tư                                                      | 2     | Thi viết                        |
| <b>K1 VB2 Đà Nẵng - Ngành Luật</b>    |        |                                                                  |       |                                 |
| 1                                     | 010042 | Luật tổ tụng dân sự                                              | 3     | Thi viết                        |
| 2                                     | 010044 | Luật thương mại 2                                                | 2     | Thi viết                        |
| 3                                     | 010045 | Luật lao động                                                    | 3     | Thi viết                        |
| 4                                     | 010049 | Tư pháp quốc tế                                                  | 4     | Thi viết                        |
| 5                                     | 010054 | Tổ chức và hoạt động của Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân | 2     | Thi viết                        |
| 6                                     | 010072 | Luật bình đẳng giới                                              | 3     | Thi viết                        |
| 7                                     | 010082 | Luật chứng khoán                                                 | 2     | Thi viết                        |
| 8                                     | 010106 | Kỹ năng tư vấn pháp luật trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình     | 2     | Thi viết                        |
| 9                                     | 010115 | Kỹ năng tham gia giải quyết các vụ án dân sự                     | 3     | Thi viết                        |